

Bản án số: 190/2020/HS-ST

Ngày: 26/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Tùng và bà Hồ Thị Thúy Hằng

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Phương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 178/2020/TLST - HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 221/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Bùi Tiến D, sinh ngày 25/5/1990 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An

Nơi cư trú: Khối H, thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Tiến L, sinh năm 1963 và bà Võ Thị H, sinh năm 1963; có vợ Trương Thị H, sinh năm 1992 và con: Có 2 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Cháu Phan Phú V, sinh năm 2016, vắng mặt

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Anh Phan Đình T, sinh năm 1984, (Là bố cháu V), vắng mặt

Đều trú tại: Khối G, thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ an.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Ông Bùi Tiến L, sinh năm 1963, có mặt
Trú tại: Khối H, thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ An;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 15 phút, ngày 16/9/2020 Bùi Tiến D đi xe mô tô BKS 37L1- 081.96 từ nhà ra bạn ở xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu để vay tiền. Khi D đi đến trước quán trà sữa Monmet thuộc khối E, thị trấn CG, huyện QL, thì D nhìn thấy cháu Phan Phú V, sinh năm 2016 con của anh Phan Đình T đang cầm 01 chiếc điện thoại di động trên tay sát đường Quốc lộ 1A. Lúc này, quan sát thấy không có ai trông coi cháu V nên D quay xe mô tô lại đến gần cháu Phan Phú V và nói "Đưa đây", đồng thời dùng tay phải giật chiếc điện thoại di động trên tay cháu V rồi tăng ga bỏ chạy ra gặp người bạn ở xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu. Khi đến địa phận xã Quỳnh Hậu, huyện Quỳnh Lưu thì D kiểm tra, phát hiện chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu bạc có gắn ốp lưng màu đen phía sau nên D đã tháo ốp vứt xuống cánh đồng rồi tiếp tục đi ra nhà bạn ở xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu nhưng bạn không có nhà nên D quay về. Sau đó, D mang chiếc điện thoại trên đến một cửa hàng sửa chữa điện thoại di động ở xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu để mở khóa tài khoản iCloud nhưng chủ cửa hàng không mở quán nên D đưa chiếc điện thoại này về nhà cất giấu.

Sau khi cháu Phan Phú V bị cướp giật chiếc điện thoại, ngày 16/09/2020 anh Phan Đình T làm đơn trình lên Công an thị trấn CG, huyện Quỳnh Lưu.

Ngày 17/09/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu đã tiến hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Bùi Tiến D.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 233/KLĐGTS ngày 22/09/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu bạc, có số Imei 359298063350489 mà D đã cướp giật được của cháu V vào ngày 16/09/2020 có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 1.000.000đ.

Quá trình điều tra, Người đại diện người bị hại đã nhận lại tài sản, tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 37L1-081.96 và không yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 192/CT - VKS - QL, ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã truy tố bị cáo Bùi Tiến D về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Tiến D phạm tội "Cướp giật tài sản".

Đề nghị: Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bùi Tiến D 18-24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên miễn phạt tiền bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Ng-ời bị hại đã nhận lại tài sản và tiền bồi thường nay không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên miễn xét.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã đ-ọc thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những ng-ời tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo, người bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy phù hợp về thời gian, địa điểm mà bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt; có đủ cơ sở kết luận trong ngày 16/9/2020, bị cáo đã có hành vi điều khiển xe mô tô nhanh chóng giật tài sản của cháu Phan Phú V là 01 chiếc điện thoại Iphone 6 kèm theo 01 vỏ ốp lưng điện thoại, tài sản có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 1.000.000đ.

Đối với hành vi gây ảnh hưởng tinh thần cho cháu Phan Phú V trong lúc cướp giật tài sản của D. Do không có thương tích và đã thỏa thuận bồi thường dân sự xong nên không có căn cứ xử lý.

Đối với ông Bùi Tiến L đã cho D mượn chiếc xe mô tô mà D sử dụng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định ông L cho D mượn xe để đi đón con đi học chứ không biết việc D sử dụng vào việc phạm tội nên không có căn cứ để xử lý.

Quá trình phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và điều khiển hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện tội phạm một cách bột phát nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản để thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Bùi Tiến D phạm tội: "Cướp giật tài sản", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm d, g khoản 2 điều 171 Bộ luật hình nh- cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc tr-ờng hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh h-ởng đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền nhân thân và quyền sở hữu của cá nhân đ-ợc pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo lắng trong cuộc sống bình th-ờng của nhân dân. Bởi vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo thực hiện cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù, t-ong xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện mới có đủ điều kiện giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng nh- tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải; bồi thường; có công tố giác tội phạm được công an thị trấn xác nhận; đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình bị cáo có 02 con đều bị khuyết tật nặng, Nhà nước phải trợ cấp hàng tháng, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn. Do đó, cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần song cần thiết phải cách ly khỏi xã hội một thời gian như Viện kiểm sát đề nghị mới đủ điều kiện giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên miễn phạt tiền bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ng-ời bị hại không có yêu cầu gì về phần dân sự nên miễn xét; Tại phiên tòa ông D không yêu cầu bị cáo D trả 500.000đ tiền ông bồi thường cho cháu V nên miễn xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d, g khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Tiến D phạm tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Bùi Tiến D 18 (Mười tám) tháng tù; Thời hạn tù được tính từ ngày 17/9/2020.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Bùi Tiến D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Sở Tư pháp;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ an;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Hà